

## 1.1 Đặc tả use case UC002 “Đặt hàng”

### Use Case “Đặt hàng”

#### 1. Mã use case

UC002

#### 2. Giới thiệu

Use case mô tả sự tương tác giữa người dùng và hệ thống khi người dùng muốn thực hiện đặt hàng

#### 3. Tác nhân

##### 3.1 Người dùng

#### 4. Tiền điều kiện

Người dùng chọn vào nút đặt hàng

#### 5. Luồng sự kiện chính (Thành công)

1. Người dùng xem các sản phẩm có trong giỏ hàng
2. Hệ thống kiểm tra tính khả dụng của các sản phẩm có trong giỏ hàng
3. Hệ thống hiển thị giỏ hàng sau khi kiểm tra cho người dùng
4. Hệ thống hiển thị form nhập thông tin giao hàng
5. Người dùng nhập thông tin giao hàng
6. Hệ thống tính toán chi phí giao hàng
7. Hệ thống hiển thị hóa đơn
8. Người dùng xác nhận đặt hàng
9. Hệ thống gọi tới UC”Thanh toán”
10. Hệ thống tạo đơn hàng mới
11. Hệ thống lưu lại lịch sử đơn hàng
12. Hệ thống làm mới giỏ hàng
13. Hệ thống hiển thị thông báo đặt hàng thành công

#### 6. Luồng sự kiện thay thế

Bảng 1-Luồng sự kiện thay thế của Use case "Đăng nhập"

STT	Vị trí	Điều kiện	Hành động	Vị trí tiếp tục
1.	Tại bước 3	Nếu số sản phẩm trong kho ít hơn số sản phẩm trong đơn hàng	▪ Hệ thống thông báo sản phẩm trong kho đã hết, gửi yêu cầu cập nhật giỏ hàng	Tiếp tục tại bước 2

			▪ Khách hàng cập nhật giỏ hàng	
2.	Tại bước 6	Nếu người dùng nhập thiếu các trường bắt buộc	▪ Hệ thống thông báo lỗi: Người dùng chưa nhập đủ thông tin yêu cầu	Tiếp tục tại bước 5

## 7. Dữ liệu đầu vào

**Bảng 2-Dữ liệu đầu vào của thông tin giao hàng**

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Bắt buộc?	Điều kiện hợp lệ	Ví dụ
1.	Tên người dùng		Có		NGUYEN VAN THAI
2.	Địa chỉ		Có		5 trại cá
3.	Số điện thoại		có	10 chữ số	0987654321
4.	Shipping Instructions		có		

## 8. Dữ liệu đầu ra

*Bảng 3- Hiện thị hóa đơn*

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Định dạng	Ví dụ
1.	Tiêu đề	Tiêu đề sản phẩm		DVD Phim Vượt ngục
2.	Giá	Giá của sản phẩm	▪ Số thực dương	123,000
3.	Số lượng	Số lượng mỗi sản phẩm mà người dùng đặt	▪ Số nguyên dương ▪ Căn lẻ phải	2
4.	Số tiền	Tổng số tiền tương ứng với mỗi loại sản phẩm	▪ Số thực dương ▪ Căn lẻ phải	246,000
5.	Tổng số tiền trước VAT			2,106,000
6.	Tổng tiền	Tổng số tiền sau khi đơn có VAT	▪ Dấu phẩy để phân cách hàng nghìn	2,316,600

7.	Tiền ship		▪ Số thực dương ▪ Căn lẻ phải	30,000
8.	Tổng hóa đơn			2,346,600
9.	Đơn vị			VND
10.	Tên			Do Minh Hieu

11.	Số điện thoại			0987654321
12.	Địa chỉ			12, 34 Alley of Tran Thai Tong street, Cau Giay district
13.	Phương thức vận chuyển			

*Bảng 3- Hiện thị giỏ hàng*

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Định dạng hiện thị	Ví dụ
1.	Tên sản phẩm			CD Em về tỉnh khôì – Hà Trần
2.	Giá		<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Dấu phẩy ngăn cách đơn vị hàng nghìn</li> <li>▪ Số thực dương</li> <li>▪ Căn lề phải</li> </ul>	120,000
3.	Số lượng	Số lượng của sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Số nguyên dương</li> </ul>	2
4.	Số tiền	Tổng số tiền ứng với mỗi loại sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Số nguyên dương</li> </ul>	240,000
5.	Tổng tiền trước VAT		<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Dấu phẩy ngăn cách đơn vị hàng nghìn</li> <li>▪ Số thực dương</li> <li>▪ Căn lề phải</li> </ul>	2,106,000
6.	Tổng số tiền sau VAT			2,316,600
7.	Đơn vị			VND

## 9. Hậu điều kiện

Không